

VẤN ĐỀ GIẢNG DẠY VĂN HỌC VIỆT NAM TẠI HÀN QUỐC

TEACHING VIETNAMESE LITERATURE IN KOREA

*Trần Thị Mai Nhân**

*Luu Thị Sinh**

MỞ ĐẦU

Hiện nay, trong xu thế giao lưu và hội nhập, tiếng Việt và ngành Việt Nam học đã thu hút được sự quan tâm của nhiều quốc gia trên thế giới, trong đó có Hàn Quốc - quốc gia có nhiều trường đại học thành lập khoa tiếng Việt và Việt Nam học, có sự hợp tác trên lĩnh vực đào tạo ngành Việt Nam học và tiếng Việt với các trường đại học lớn ở Việt Nam. Trên lĩnh vực văn học, giữa Hàn Quốc và Việt Nam cũng có sự hợp tác đào tạo, nghiên cứu, dịch thuật và bước đầu cũng đã đạt được những thành tựu nhất định. Bởi nền văn học giữa hai quốc gia cũng có những điểm tương đồng (văn học dân gian, văn học trung đại, văn học viết về chiến tranh và hậu chiến,...).

Qua việc khảo sát tình hình giảng dạy môn *Văn học Việt Nam* ở một số trường đại học tại Hàn Quốc, bài viết đề xuất một số hoạt động để văn học Việt Nam ngày càng được giới thiệu rộng rãi hơn ở Hàn Quốc. Trong đó, vấn đề mở rộng chương trình, nội dung giảng dạy môn *Văn học Việt Nam* ở các trường đại học có ngành Việt Nam học; tổ chức biên soạn *Giáo trình văn học Việt Nam* cho sinh viên ngành Việt Nam học, biên dịch và giới thiệu các tác phẩm văn học Việt Nam tiêu biểu... là những vấn đề được bài viết quan tâm.

1. Tình hình giảng dạy môn Văn học Việt Nam ở các trường đại học Hàn Quốc

1.1. Văn học Việt Nam trong chương trình đào tạo ngành Việt Nam học

Trong chương trình đào tạo bậc Cử nhân ngành Việt Nam học, Văn học Việt Nam (VHVN) là một trong những môn học bắt buộc. Đây là môn học hay, thú vị, giúp sinh viên hiểu được văn hóa, lịch sử, đời sống tâm hồn và nhân cách Việt Nam nhưng cũng là môn học “khó nuốt” đối với sinh viên nước ngoài do đặc trưng của môn học và do rào cản về ngôn ngữ. Vì vậy, trong chương trình đào tạo (CTĐT), môn VHVN thường chiếm tỉ lệ rất “khiêm tốn”. Đây là điều khiến những giảng viên giảng dạy môn VHVN rất băn khoăn, suy nghĩ.

Ở Việt Nam, cụ thể là ở Khoa Việt Nam học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM, chương trình đào tạo Việt Nam học dành cho người nước ngoài chỉ thiết kế 5 tín chỉ cho môn văn học Việt Nam trên tổng số 120 tín chỉ toàn khóa. Trong đó, môn *Đại cương Văn học Việt Nam* 03 tín chỉ, môn *Văn học dân gian Việt Nam* 02 tín chỉ. Ngoài ra,

* Tiến sĩ Trần Thị Mai Nhân, Trường Đại học Khoa học Xã hội & Nhân văn, ĐHQG-HCM;

** Thạc sĩ Luu Thị Sinh, Trường Đại học Chungwoon, Hàn Quốc.

phần tự chọn có môn *Luyện đọc truyện ngắn* (02 tín chỉ) có liên quan đến văn học nhưng thực chất là rèn luyện kỹ năng đọc văn bản hơn là khai thác các giá trị văn chương.

Ở Hàn Quốc, hiện nay có ba cơ sở đào tạo có dạy tiếng Việt hoặc ngành Việt Nam học là Trường Đại học Ngoại ngữ (ĐHNN) Hankuk, Trường Đại học Ngoại ngữ Busan và Trường Đại học Chungwoon. Xuất phát từ nhu cầu thực tiễn, đa số sinh viên tốt nghiệp ở Khoa Việt Nam học hoặc Khoa Tiếng Việt đều có nguyện vọng xin việc ở các công ty Hàn Quốc tại Việt Nam hoặc làm những công việc liên quan đến tiếng Việt ở Hàn Quốc nên CTĐT ưu tiên cho các môn học về tiếng Việt hoặc kinh tế, văn hóa, xã hội,... còn môn văn học Việt Nam chưa thực sự được quan tâm. Chẳng hạn, ở Khoa tiếng Việt, Trường ĐHNK Hankuk, các môn VHVN chiếm 8/134 học trình (HT). Khoa Đông Nam Á học của Trường ĐHNK Busan có đào tạo ngành Việt Nam học nhưng trong CTĐT hoàn toàn không có môn VHVN, chỉ có ở Viện Đại học của Trường, môn *Khái quát văn học Việt Nam* gần đây mới được đưa vào dạy cho bậc sau đại học. Trong CTĐT Việt Nam học của Trường Đại học Chungwoon, môn VHVN chỉ có 03/130 học trình toàn khóa, chiếm tỉ lệ 2,31% (Bảng 1). Về vấn đề này, PGS.TS Lee Kang Woo, Trưởng khoa Việt Nam học lý giải: “Do hiện nay xã hội có nhu cầu tri thức thực tiễn nên CTĐT cũng phải đáp ứng nhu cầu của xã hội”.

Bảng 1. Tỉ lệ môn văn học Việt Nam trong chương trình đào tạo

TT	Cơ sở đào tạo	Tổng số học trình	Số học trình VHVN	Tỉ lệ
01	Trường ĐHNK Hankuk	134	08	5,97%
02	Trường ĐHNK Busan	130	0	0%
03	Trường ĐH Chungwoon	130	03	2,31%

1.2. Thiết kế môn học và nội dung giảng dạy môn văn học Việt Nam ở các trường đại học Hàn Quốc

1.2.1. Trường Đại học Ngoại ngữ Hankuk (HUFS)

Trường Đại học Ngoại ngữ Hankuk là một trong những trường có uy tín bậc nhất Hàn Quốc về giảng dạy ngoại ngữ, trong đó có tiếng Việt. Khoa Tiếng Việt của trường được thành lập từ năm 1966. Trong CTĐT, môn VHVN được giảng dạy thường xuyên từ năm 1987. Từ cuối những năm 1990 đến nay, VHVN được chia thành bốn môn. Riêng học kỳ I năm 2017, khoa chỉ mở một môn *Lịch sử văn học Việt Nam*. Giảng viên phụ trách môn Văn học Việt Nam là GS Jeon Hye-Kyeong. Thịnh thoảng, Khoa cũng mời các giáo sư Việt Nam tham gia giảng dạy. Năm 2010, PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Xuân dạy môn *Sơ lược văn học Việt Nam - Hàn Quốc*. Năm 2016, GS Trần Ngọc Vương dạy môn *Giới thiệu các tác phẩm văn học cận đại Việt Nam*.

Trong chương trình, các môn VHVN được thiết kế và phân bổ như sau:

- Môn *Khái quát văn học Việt Nam/Lịch sử văn học Việt Nam* (2 HT), thường dạy vào học kỳ I, cho sinh viên năm thứ 3. Nội dung môn học chủ yếu tìm hiểu khái quát về Văn

học Việt Nam (4 tiết); giới thiệu đặc trưng và một số tác phẩm văn học dân gian tiêu biểu (6 tiết), văn học chữ Hán (4 tiết), văn học chữ Nôm (6 tiết), văn học cận hiện đại (4 tiết), thời gian còn lại ôn tập và thi cuối kỳ.

- Môn *Nghiên cứu các tác phẩm văn học hiện đại* (2 HT), thường dạy vào học kỳ 2 cho sinh viên năm thứ 3. Nội dung môn học giới thiệu đặc trưng văn học hiện đại Việt Nam và một số tác giả, tác phẩm tiêu biểu trong nhóm *Tự lực văn đoàn*, tác phẩm *Đế mèn phiêu lưu ký* của Tô Hoài, *Nỗi buồn chiến tranh* của Bảo Ninh, *Tướng về hưu* của Nguyễn Huy Thiệp.

- Môn *Giới thiệu các tác phẩm văn học cận đại* (2 HT), thường dạy vào học kỳ 2 cho sinh viên năm thứ 4. Nội dung môn học tập trung nghiên cứu hai tác phẩm chính là *Kim Vân Kiều* (thực ra là *Truyện Kiều*) và *Lục Vân Tiên* của Nguyễn Đình Chiểu.

- Môn *So sánh văn học Việt Nam - Hàn Quốc* (2 HT), thường dạy vào học kỳ 1, cho sinh viên năm thứ 4. Nội dung môn học chủ yếu so sánh văn học Việt Nam - Hàn Quốc nhưng chỉ tập trung vào văn học dân gian. Các tác phẩm do sinh viên chọn và phát biểu, chủ yếu dựa vào *Tuyển tập văn học dân gian Việt Nam* của Nguyễn Đồng Chi.

Như vậy, việc phân kỳ và xác định các phạm trù văn học (cận đại, hiện đại) có khác so với cách phân kỳ ở Việt Nam hiện nay nên tác phẩm *Truyện Kiều* được dạy ở phần văn học cận đại. Hơn nữa, việc phân bố chương trình giảng dạy cũng chưa hợp lý (phần văn học hiện đại được dạy trước văn học cận đại).

Ngoài Khoa Tiếng Việt, Viện Đại học, Trường ĐHNN Hankuk cũng dạy môn VHVN cho học viên và nghiên cứu sinh thuộc chương trình sau đại học, từ năm 2001. Nhưng việc giảng dạy môn học này ở Viện không thường xuyên (các năm 2005, 2006, 2007, học kỳ II năm 2014 và 2016 không dạy văn học). Ở Viện Đại học, môn VHVN thường do GS Jeon Hye Kyeong giảng dạy. Thỉnh thoảng, Viện có mời giảng viên Việt Nam phụ trách (năm 2011, học kỳ I PGS.TS Võ Văn Nhơn, Trường ĐH KHXH&NV TP HCM giảng về *Văn học Việt Nam sau 1975*, học kỳ I năm 2012, Viện mời TS Trần Hạnh Mai, Khoa Ngữ văn, ĐHSP Hà Nội phụ trách dạy môn *Văn học Việt Nam hiện đại*, học kỳ II năm 2012 và hai học kỳ của năm 2013, TS Nguyễn Thị Nguyệt, Khoa Tiếng Việt và Văn hóa Việt Nam cho người nước ngoài, Trường ĐH KHXH&NV - ĐHQG-HN dạy). Thời lượng cho môn văn học Việt Nam là 3 HT (nhiều hơn so với sinh viên đại học) dù số học viên và nghiên cứu sinh học rất ít, thường chỉ có 2-3 người. Nội dung giảng dạy không khác nhiều so với nội dung ở đại học nhưng sâu hơn và tác phẩm được giới thiệu cũng đa dạng hơn: *Truyện Kiều* (Nguyễn Du), *Truyện kỳ mạn lục* (Nguyễn Dữ), *Tố Tâm* (Hoàng Ngọc Phách), *Nỗi buồn chiến tranh* (Bảo Ninh), *Tướng về hưu* (Nguyễn Huy Thiệp), *Hậu thiên đường* (Nguyễn Thị Thu Huệ),...

1.2.2. Trường Đại học Chungwoon (CWU)

Khoa Việt Nam học, Trường Đại học Chungwoon được thành lập năm 1998. Từ năm 2001, CTĐT ngành Việt Nam học bắt đầu đưa môn *Khái quát văn học Việt Nam* vào giảng dạy. Môn học gồm có 3 HT, thường được dạy vào học kỳ I cho sinh viên năm thứ 4. Nội

dung môn học chủ yếu giới thiệu chung về tiến trình lịch sử văn học Việt Nam, đại cương văn học dân gian Việt Nam (đặc trưng các thể loại, đọc tác phẩm và so sánh với văn học dân gian Hàn Quốc các tác phẩm *Con Rồng cháu Tiên*, *Truyện thuyết Hồ Gươm*, *Sọ Dừa*, *Cây tre trăm đốt*, *Tám Cám*,...); văn học chữ Hán (giới thiệu *Truyện Kiều*); văn học chữ Nôm (giới thiệu Hồ Xuân Hương) và văn học cận hiện đại (giới thiệu Hồ Chí Minh, Tự lực văn đoàn, Nguyễn Công Hoan, Nam Cao, Tô Hoài, Nguyễn Huy Tưởng, Bảo Ninh hoặc các tác giả khác tùy theo thời gian và nhu cầu học tập của sinh viên).

Đây là môn học không chỉ dành cho sinh viên Khoa Việt Nam học mà các sinh viên khoa khác cũng có thể đăng ký học. Nếu học kỳ nào có nhiều sinh viên khoa khác đăng ký thì giảng viên sẽ dạy bằng tiếng Hàn và dạy về các tác phẩm, tác giả đã được dịch, giới thiệu ở Hàn Quốc như một số tác phẩm văn học dân gian, *Truyện Kiều*, *Nhật ký trong tù* (GS An Kyeong-Hwan, trường Đại học Chosun dịch), *Đế mèn phiêu lưu ký* (ThS Lưu Thị Sinh, Trường Đại học Chungwoon dịch), *Nỗi buồn chiến tranh*, *Cánh đồng bất tận* (Dịch giả Ha Jae Hong dịch),... Nhưng hầu hết sinh viên không đọc nguyên văn tiếng Việt mà đọc bản dịch tiếng Hàn. Nếu lớp học là sinh viên Khoa Việt Nam học thì giảng viên sẽ cố gắng cùng sinh viên đọc tác phẩm/trích đoạn bằng nguyên bản tiếng Việt.

Về phân bố chương trình, môn học sẽ được dạy theo trình tự sau: *Tìm hiểu khái quát về Văn học Việt Nam* (3 tiết), *Giới thiệu đặc trưng và các thể loại của văn học dân gian* (3 tiết), đọc một số tác phẩm văn học dân gian tiêu biểu (9 tiết), giới thiệu *văn học chữ Hán* (3 tiết), chủ yếu giới thiệu các tác giả, tác phẩm chính, không đọc nguyên văn tác phẩm; giới thiệu *văn học chữ Nôm* (3 tiết), thường là giới thiệu các tác giả, tác phẩm chính, không đọc nguyên văn tác phẩm; giới thiệu *văn học cận đại* và đọc một số tác phẩm tiêu biểu (9 tiết); giới thiệu *văn học hiện đại* và đọc một số tác phẩm tiêu biểu (9 tiết). Nếu còn thời gian thì giảng viên cho sinh viên đọc thêm các tác phẩm văn học hiện đại vì ngôn ngữ trong văn học hiện đại thường dễ hiểu và có ích đối với sinh viên.

Ngoài ra, chương trình sau đại học (bậc thạc sĩ) của Khoa Việt Nam học Trường Đại học Chungwoon cũng có môn VHVN nhưng gộp chung với văn hóa: *Văn học Việt Nam và Văn hóa ngôn ngữ*. Nhưng trên thực tế, cho đến nay, môn học này vẫn chưa được dạy vì chương trình rất ít học viên theo học (chỉ khoảng 2-3 học viên/khóa, có năm không tuyển được). Hơn nữa, đây là môn học tự chọn nên học viên thường không chọn mà chọn những môn học mình thích.

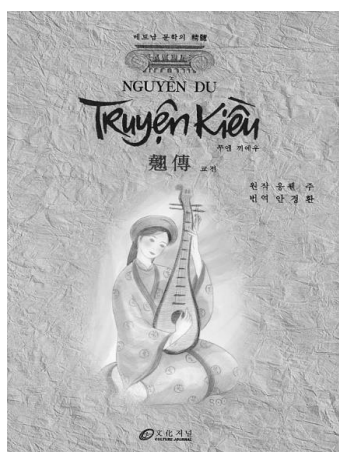
Nói chung, quan điểm của các giáo sư khi chọn tác phẩm hay tác giả VHVN để dạy là không đi sâu vào giai đoạn cụ thể mà chỉ giới thiệu tiến trình VHVN qua từng giai đoạn và mỗi giai đoạn, chọn giới thiệu một vài tác giả hoặc tác phẩm tiêu biểu. Bên cạnh đó, các giáo sư còn giới thiệu một số tác phẩm VHVN được dịch sang tiếng Hàn cho sinh viên tham khảo.

1.2.3. Trường Đại học Ngoại ngữ Busan (BUFS)

Ở Trường Đại học Ngoại ngữ Busan, tiếng Việt được dạy ở Khoa Đông Nam Á học. Trong CTĐT, môn VHVN chưa được giảng dạy như một môn học độc lập mà chỉ được giới thiệu qua về vài tác giả, tác phẩm tiêu biểu trong khoảng 2-3 buổi/học kỳ. Từ năm

2016, trường mở *Viện Đại học* (dành cho chương trình sau đại học), môn *Khái quát văn học Việt Nam* được đưa vào giảng dạy do GS Bae Yang Su phụ trách. Nội dung môn học chủ yếu giới thiệu về lịch sử VHVN qua các thời kỳ và một số tác giả, tác phẩm tiêu biểu.

Ngoài các khoa/viện thuộc các trường đại học nói trên, ở Hàn Quốc, Văn học Việt Nam còn được quan tâm giảng dạy ở một số khoa Ngữ văn nhưng không đáng kể. Lý do là từ đầu những năm 2000, có nhiều sinh viên Việt Nam sang học cao học ở Hàn Quốc, trong đó, có một số học viên nghiên cứu về Văn học Hàn Quốc. Khi làm luận văn tốt nghiệp, họ thường chọn đề tài so sánh văn học Hàn Quốc và Văn học Việt Nam nên trong các khoa Ngữ văn, các giáo sư có dành thời gian giới thiệu về VHVN. Như vậy, trên thực tế, VHVN mới chỉ được giới thiệu qua chữ chưa được đưa vào giảng dạy trong chương trình đào tạo như một môn học độc lập. Hy vọng trong tương lai, CTĐT ở các khoa, các viện nghiên cứu, các trường đại học Hàn Quốc có đào tạo sau đại học sẽ thiết kế các môn học về VHVN để học viên và nghiên cứu sinh có điều kiện tìm hiểu sâu và kỹ hơn về VHVN trong tương quan so sánh với văn học Hàn Quốc.



Truyện Kiều
(Ahn Keong Hwan dịch)



Đế Mèn phiêu lưu ký
(Luu Thị Sinh dịch)



Nỗi buồn chiến tranh
(Hae Ha Jae Hong dịch)

Hình 1. Những tác phẩm VHVN thường được giới thiệu ở các trường đại học Hàn Quốc

Bảng 2. Tổng hợp tình hình giảng dạy văn học Việt Nam ở Hàn Quốc

TT	Tên cơ sở đào tạo	Tên môn học	Số HT	Đối tượng	Nội dung giảng dạy
1	Trường ĐHNN Hankuk				
1.1	Khoa tiếng Việt	1. <i>Khái quát văn học Việt Nam/ Lịch sử văn học Việt Nam</i>	02	SV năm 3	- Khái quát về VHVN, - Đặc trưng của văn học dân gian và một số tác phẩm tiêu biểu, - Văn học chữ Hán, văn học

					chữ Nôm, văn học cận hiện đại.
		2. <i>Nghiên cứu các tác phẩm văn học hiện đại</i>	02	SV năm 3	- Đặc trưng VHVN hiện đại, - Giới thiệu một số tác giả, tác phẩm tiêu biểu (<i>Tự lực văn đoàn, Để mền phiêu lưu ký, Nỗi buồn chiến tranh, Tướng về hưu, ...</i>
		3. <i>Giới thiệu các tác phẩm văn học cận đại</i>	02	SV năm 4	Giới thiệu hai tác phẩm chính là <i>Kim Vân Kiều</i> và <i>Lục Vân Tiên</i> .
		4. <i>So sánh văn học Việt Nam - Hàn Quốc</i>	02	SV năm 4	So sánh văn học Việt Nam – Hàn Quốc (văn học dân gian).
1.2	Viện Đại học	1. <i>Văn học Việt Nam sau 1975</i>	03	Cao học	
		2. <i>Văn học Việt Nam hiện đại</i>	03	Cao học	Giới thiệu <i>Truyện Kiều, Truyện kỳ mạn lục, Tố Tâm, Nỗi buồn chiến tranh, Tướng về hưu, Hậu thiên đường, ...</i>
2	Trường ĐHNN Busan				
	Viện Đại học	<i>Khái quát văn học Việt Nam</i>			- Giới thiệu lịch sử Văn học Việt Nam qua các thời kỳ, - Giới thiệu tác giả, tác phẩm tiêu biểu
3	Trường Đại học Chungwoon				
3.1	Khoa Việt Nam học (bậc đại học)	<i>Khái quát văn học Việt Nam</i>	03	Sinh viên năm 4	- Giới thiệu chung về tiến trình lịch sử VHVN, - Đại cương văn học dân gian Việt Nam, - Văn học chữ Hán, văn học chữ Nôm, văn học cận hiện đại.
3.2	Khoa Việt Nam học (bậc sau đại học)	<i>Văn học Việt Nam và Văn hóa ngôn ngữ</i>	03	Cao học	Chưa giảng dạy

1.3. Giáo trình và tài liệu tham khảo

Ở Hàn Quốc, hiện nay các giáo sư dạy văn học Việt Nam thường tự chọn nội dung/tác giả, tác phẩm văn học để giảng dạy theo quan điểm của mình và theo khả năng tiếp nhận của sinh viên, cũng như tự soạn giáo trình/bài giảng dựa trên các giáo trình, công trình

nghiên cứu VHVN của các tác giả người Việt: *Việt Nam văn học sử yếu* (Dương Quảng Hàm), *Sơ thảo Lịch sử Văn học Việt Nam*, quyển V, *giai đoạn nửa đầu thế kỷ XIX* (Văn Tân, Nguyễn Hồng Phong, Vũ Ngọc Phan, Nguyễn Đồng Chi), *Tuyển tập văn học dân gian Việt Nam* (Nguyễn Đồng Chi), *Văn học dân gian Việt Nam* (Lê Chí Quế, Võ Quang Nhơn, Nguyễn Hùng Vĩ),... *Hợp tuyển văn học trung đại Việt Nam* (Bùi Duy Tân chủ biên), *Văn học Việt Nam 1900-1930* (Trần Đình Hượu, Lê Chí Dũng), *Văn học Việt Nam thế kỷ XX* (Phan Cự Đệ). Điều đáng nói là hầu hết những cuốn sách này đã được xuất bản khá lâu và một số nội dung đã được nhìn nhận và đánh giá bằng quan điểm mới.

Về giáo trình/công trình nghiên cứu văn học Việt Nam của người Hàn, hiện nay các giảng viên sử dụng cuốn *Tìm hiểu Văn học Việt Nam* do GS Choi Gui Mook, Trường Đại học Goryeo biên soạn. Cuốn sách được viết bằng tiếng Hàn, dựa trên cơ sở tham khảo các cuốn văn học sử được xuất bản ở Việt Nam, từ văn học truyền miệng đến văn học cận đại 1945. Trong đó, tác giả chú ý giới thiệu các tác giả, tác phẩm chính của từng thời kỳ. Từ năm 2017, cuốn sách này được giới thiệu ở trường đại học Chungwoon. Giảng viên thường không dạy tất cả các nội dung mà chỉ cho sinh viên học những phần giới thiệu văn học sử của các giai đoạn.

Phần giới thiệu tác phẩm, giảng viên cho sinh viên đọc nguyên văn tiếng Việt. Đây là công trình nghiên cứu nghiêm túc và có giá trị cao nhưng mới chỉ dừng lại ở thời kỳ trước Cách mạng tháng Tám 1945. Vì vậy, cần có công trình tiếp theo biên soạn phần văn học thời chiến tranh và văn học sau 1975 để giúp người học và người nghiên cứu Hàn Quốc có cái nhìn tổng quan về tiến trình phát triển của văn học Việt Nam.



Tìm hiểu Văn học Việt Nam
(Choi Gui Mook)

2. Để văn học Việt Nam được hiểu sâu sắc và toàn diện hơn trong nhà trường ở Hàn Quốc

2.1. Cần giảng dạy văn học Việt Nam một cách có hệ thống

Ngoài bộ phận văn học dân gian, văn học viết Việt Nam đã có lịch sử phát triển hơn 10 thế kỷ với những thành tựu đáng ghi nhận. Trong đó, có những giai đoạn văn học đặc biệt làm thay đổi diện mạo của VHVN (*văn học từ thế kỷ XVI đến nửa đầu thế kỷ XVIII, từ 1930 đến 1945*); có những hiện tượng/những xu hướng văn học để lại dấu ấn sâu đậm trong tiến trình phát triển của lịch sử văn học (*văn học lãng mạn, văn học hiện thực phê phán, văn học sử thi*); có những tác gia văn học nổi tiếng (*Nguyễn Trãi, Nguyễn Du, Nguyễn Khuyến, Nguyễn Tuân, Nam Cao,...*); có những tác phẩm văn học bất hủ (*Truyện Kiều, Chí Phèo, Đất nước đứng lên, Mảnh trăng cuối rừng, Thời xa vắng,...*),... Tất cả thực sự đã làm nên những “điểm son” trong văn học Việt Nam. Tuy nhiên, ở các trường đại học ở Hàn Quốc,

giảng viên có “một khoảng tự do nhất định” trong hoạt động chuyên môn (không có sự phê duyệt đề cương hay quản lý chuyên môn theo bộ môn như ở các trường đại học Việt Nam) nên rất “thoáng” trong việc chọn nội dung giảng dạy. Với VHVN, các giáo sư cũng tự do lựa chọn nội dung giảng dạy, tự đưa ra kế hoạch dạy từng học kỳ, mỗi tuần tham khảo tài liệu cho phù hợp với nội dung giảng dạy. Vì vậy, những nội dung mà giảng viên chọn giới thiệu cho sinh viên không phải bao giờ cũng là những vấn đề tiêu biểu nhất, đặc sắc nhất hay có giá trị nhất của VHVN. Điều này không những làm cho sinh viên thiếu cái nhìn hệ thống về VHVN mà còn có cái nhìn lệch lạc về sự phát triển của văn học dân tộc. Thiết nghĩ, CTĐT ngành Việt Nam học cần thiết kế các môn học về văn học phù hợp hơn, có hệ thống hơn, nhằm giúp sinh viên có cái nhìn toàn diện hơn về tiến trình phát triển của VHVN, từ văn học dân gian đến văn học đương đại.

2.2. Biên soạn giáo trình văn học dành cho sinh viên nước ngoài

Hiện tại, ở Việt Nam, các trường đại học có đào tạo ngành Việt Nam học vẫn chưa biên soạn được bộ giáo trình VHVN cho sinh viên nước ngoài. Việc giảng dạy và học tập của giảng viên và sinh viên gặp nhiều khó khăn. Đa số các thầy cô dạy theo bài giảng do mình biên soạn trên cơ sở tham khảo các giáo trình văn học Việt Nam dành cho sinh viên Khoa Ngữ văn ở các trường đại học. Trong khi đó, trong CTĐT cử nhân Việt Nam học cho đối tượng là sinh viên nước ngoài, VHVN là môn học thuộc nhóm học phần bắt buộc. Vì vậy, việc biên soạn bộ giáo trình Văn học Việt Nam là rất cần thiết.

2.2.1. Quan điểm và tiêu chuẩn tuyển chọn nội dung giáo trình

Để giới thiệu đầy đủ tiến trình phát triển của VHVN với những tinh hoa văn học dân tộc như đã nêu cho sinh viên nước ngoài là điều rất khó. Vì vậy, việc xác định rõ quan điểm biên soạn và tiêu chuẩn tuyển chọn, giới thiệu tác giả, tác phẩm, hiện tượng văn học là điều rất cần thiết.

Về quan điểm biên soạn, giáo trình cần được biên soạn khoa học, có hệ thống, bám sát vào tiến trình vận động của lịch sử văn học dân tộc, từ văn học truyền miệng đến văn học thành văn, từ văn học trung đại đến văn học hiện đại. Trong đó, kiến thức được giới thiệu cho sinh viên nước ngoài vừa có “diện” vừa có “điểm”. Đó phải là những kiến thức cơ bản, vừa mang tính tiểu biểu vừa mang tính toàn diện (bao gồm kiến thức về tiến trình vận động, những khuynh hướng văn học chính, những hiện tượng văn học nổi bật, những tác gia và những tác phẩm tiêu biểu). Mặt khác, giáo trình hướng đến phục vụ đối tượng là người nước ngoài nên phải có sự tinh lọc về nội dung; ngắn gọn, dễ hiểu trong cách bố cục và hành văn. Đặc biệt, giáo trình cần cung cấp một bảng tra cứu về từ vựng văn học để sinh viên tích lũy được vốn từ vựng phong phú, có thể vận dụng trong quá trình nói và viết tiếng Việt.

Về tiêu chuẩn tuyển chọn, những nội dung, tác giả, tác phẩm tuyển chọn phải thật sự đặc sắc, tiêu biểu cho các thời kỳ/giai đoạn văn học mà sinh viên nước ngoài có thể hiểu và cảm nhận được. Và quan trọng hơn là làm sao qua những nội dung đó, người học có thể

hiểu được những đặc trưng của VHVN, hiểu được văn hóa, lịch sử, tâm hồn và nhân cách Việt Nam.

2.2.2. Nội dung giáo trình

Từ quan điểm biên soạn và tuyển chọn như trên, giáo trình VHVN cho sinh viên nước ngoài cần đảm bảo những nội dung cơ bản sau:

a) Văn học Việt Nam – Một cái nhìn chung: Phần này cần giới thiệu những vấn đề chung: *những bộ phận văn học cấu thành, cách phân kỳ văn học hiện nay, những đặc điểm cụ thể, mang tính đặc trưng của văn học Việt Nam.*

b) Văn học dân gian Việt Nam: Giới thiệu những vấn đề cơ bản của văn học dân gian Việt Nam: *những đặc trưng cơ bản, các thể loại văn học dân gian, những tác phẩm văn học dân gian tiêu biểu (Con Rồng Cháu Tiên, Thánh Gióng, Sơn Tinh Thủy Tinh, An Dương Vương và Mỵ Châu Trọng Thủy, Tấm Cám, Cây khế,...) và những bài ca dao hay.*

c) Văn học Việt Nam từ thế kỷ X đến thế kỷ XIX: Ở phần này, giáo trình giới thiệu *những đặc điểm cơ bản của văn học trung đại* với hai bộ phận văn học chính: *văn học chữ Hán và văn học chữ Nôm.* Về tác giả, tác phẩm, cần giới thiệu cho sinh viên những tác giả tác phẩm tiêu biểu, có đóng góp quan trọng cho sự phát triển của văn học thời kỳ này như: *Nguyễn Trãi, Nguyễn Bỉnh Khiêm, Nguyễn Du, Hồ Xuân Hương, Nguyễn Khuyến, Nguyễn Đình Chiểu,...* Ở mỗi tác giả, giáo trình chỉ cần giới thiệu được những nét cơ bản và nội dung được sắp xếp một cách vừa ngắn gọn, vừa khoa học để người học dễ theo dõi. Riêng tác phẩm *Truyện Kiều*, giáo trình cần dành giới thiệu kỹ hơn để sinh viên hiểu được giá trị nội dung và nghệ thuật của tác phẩm. Với sinh viên Hàn Quốc, các em có thể liên hệ, so sánh *Truyện Kiều* với tác phẩm văn học có điểm tương đồng như *Xuân Hương truyện, Trâm Thanh truyện.*

d) Văn học Việt Nam từ đầu thế kỷ XX đến 1945: Đây là giai đoạn văn học tuy ngắn nhưng có những chuyển biến phức tạp, đạt được những thành tựu đáng kể và có sự đóng góp quan trọng cho quá trình hiện đại hóa VHVN. Vì vậy, về nội dung, giáo trình cần giới thiệu những tác giả và tác phẩm tiêu biểu cho hai dòng văn học: *văn học lãng mạn (Thơ Mới và văn xuôi Tự lực văn đoàn), văn học hiện thực phê phán (Chí Phèo - Nam Cao, Số đỏ - Vũ Trọng Phụng).*

e) Văn học Việt Nam thời chiến tranh (từ 1945 đến 1975): Văn học giai đoạn này phát triển trong hoàn cảnh đặc biệt (đất nước có chiến tranh) nên mang những đặc điểm rất đặc biệt. Đội ngũ sáng tác văn học giai đoạn này cũng khá đông, số lượng tác phẩm lớn và dung lượng tác phẩm thường dài nên cần phải có sự “tinh tuyển”. Những tác giả, tác phẩm tiêu biểu có thể chọn giới thiệu cho văn học giai đoạn kháng chiến chống Pháp là Nguyễn Đình Thi (*Đất nước*), Tố Hữu (*Việt Bắc*), Nguyên Ngọc (*Đất nước đứng lên*) và giai đoạn kháng chiến chống Mỹ là Nguyễn Duy (*Tre Việt Nam*); Nguyễn Minh Châu (*Mảnh trăng cuối rừng*), Nguyễn Quang Sáng (*Chiếc lược ngà*),...

g) Văn học Việt Nam sau 1975 và đặc biệt trong 10 năm đổi mới (1986-1995)

Đây là giai đoạn văn học có quá trình diễn biến khá phức tạp với đội ngũ tác giả “hùng hậu” (bao gồm bốn thế hệ), với sự đa dạng trong phong cách sáng tác và có những cách tân nghệ thuật đáng chú ý nên việc lựa chọn nội dung và tác giả tác phẩm để giới thiệu là vấn đề rất khó. Vì vậy, giáo trình chỉ cần giới thiệu những xu hướng chính trong văn học giai đoạn này (*khuyňh hướng đời thường, khuyňh hướng hậu hiện đại, khuyňh hướng nhận thức lại hiện thực,...*) và một vài tác giả, tác phẩm tiêu biểu, có đóng góp quan trọng cho công cuộc đổi mới văn học như: Nguyễn Minh Châu (*Cỏ lau*), Nguyễn Huy Thiệp (*Tướng về hưu*), Bảo Ninh (*Nỗi buồn chiến tranh*), Dương Hương (*Bến không chồng*),...

2.2.3. Hình thức giáo trình

Với những nội dung trên, giáo trình nên trình bày theo ba phần:

Phần 1: *Những phác họa tổng quát về Lịch sử văn học Việt Nam* (ngoài những nội dung chính, cần lập bảng về niên đại, những tiêu điểm chính trị, sự kiện văn học lớn).

Phần 2: *Tiến trình văn học Việt Nam*: Từ văn học dân gian đến văn học viết (*Văn học chữ Hán, Văn học chữ Nôm, Văn học chữ Quốc ngữ, Văn học lãng mạn và hiện thực phê phán, Văn học sử thi, Văn học thời kỳ Đổi Mới,...*).

Phần 3: *Phụ lục* gồm *Bảng tra cứu từ vựng, Niên biểu Lịch sử văn học Việt Nam*, tác phẩm cần đọc (giới thiệu nguyên văn một số truyện cổ như: *Sơn Tinh Thủy Tinh, Thánh Gióng, An Dương Vương và Mỵ Châu Trọng Thủy, Tấm cám, Sự tích Trầu cau*; một số trích đoạn hay trong *Truyện Kiều*; một số truyện ngắn hiện đại như: *Chí Phèo, Chiếc lược ngà, Mảnh trăng cuối rừng; Tướng về hưu,...*).

2.3. Tuyển dịch và giới thiệu một số tác phẩm văn học tiêu biểu

Từ khi chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao (1992) đến nay, quan hệ giao lưu giữa hai quốc gia diễn ra trên nhiều lĩnh vực trong đó có văn học nhưng thực sự, số lượng tác phẩm văn học của Việt Nam và Hàn Quốc được biên dịch và giới thiệu vẫn còn khá “khiêm tốn”. Theo nhà nghiên cứu Ahn Kyong Hwan, cho đến năm 2018, số lượng những tác phẩm của Việt Nam đã được dịch và xuất bản tại Hàn Quốc mới chỉ có 30 tác phẩm [1]. Trong đó, những tác phẩm mà giá trị đã được khẳng định như: *Úc Trai di tập, Truyện Kiều, Nhật ký trong tù* và những tác phẩm được dư luận quan tâm: *Vào đời* (Hà Minh Tuân), *Nỗi buồn chiến tranh* (Bảo Ninh), *Cho tôi xin một vé đi tuổi thơ* (Nguyễn Nhật Ánh), *Người đàn bà trên đảo* (Hồ Anh Thái), *Cánh đồng bất tận* (Nguyễn Ngọc Tư), *Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ* (Nguyễn Ngọc Thuận),... đã được bạn đọc và các nhà nghiên cứu Hàn Quốc đón nhận nồng nhiệt.

Thiết nghĩ, ngoài việc biên soạn giáo trình VHVN phục vụ cho công tác dạy và học văn học Việt Nam trong nhà trường, các cơ quan văn học, các nhà biên dịch cần quan tâm đến việc biên dịch và giới thiệu nhiều tác phẩm VHVN, nhất là văn học hiện đại, sang tiếng

Hàn để giới thiệu rộng rãi hình ảnh đất nước, con người và văn hóa Việt Nam với bạn đọc Hàn Quốc. Hiện nay, những tác phẩm được dịch sang tiếng Hàn đều do các dịch giả Hàn Quốc chọn dịch theo sở thích và quan điểm của họ. Để VHVN được giới thiệu một cách có hệ thống và những tác phẩm được dịch thực sự là “đại biểu” cho VHVN qua từng thời kỳ, từng lĩnh vực, chúng ta phải đầu tư đội ngũ biên dịch tác phẩm văn học. Dựa trên kinh nghiệm của Hàn Quốc (*Viện Dịch thuật văn học Hàn Quốc* (Korea Literature Translation Institute - KLTI) trực thuộc Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch Hàn Quốc, thường xuyên hỗ trợ công tác dịch thuật và xuất bản tác phẩm văn học Hàn Quốc sang tiếng Việt), GS Ahn Kyong Hwan đã đề xuất thành lập *Viện Biên dịch Văn học Việt Nam* để triển khai hoạt động chi viện cho việc dịch và xuất bản các tác phẩm văn học Việt Nam sang tiếng nước ngoài. Theo ông, “thông qua tác phẩm văn học để giới thiệu văn hóa Việt Nam đến người nước ngoài là một phương pháp rất có hiệu quả” [1].

3. Kết luận

Qua khảo sát tình hình giảng dạy môn VHVN ở các trường đại học Hàn Quốc, chúng ta thấy mặc dù tiếng Việt ngày càng được coi trọng ở Hàn Quốc và số lượng học viên, sinh viên đến học tiếng Việt và Việt Nam học ngày càng đông nhưng môn VHVN vẫn chưa được quan tâm đúng mức trong CTĐT Việt Nam học. Trong khi đó, VHVN là môn học rất cần thiết trong đào tạo nguồn nhân lực nghiên cứu và giảng dạy Việt Nam học. Qua văn học, sinh viên sẽ hiểu hơn về quá khứ, lịch sử, đời sống hiện tại, văn hóa cũng như tâm hồn và nhân cách Việt Nam. Vì vậy, việc thiết kế chương trình giảng dạy môn VHVN một cách hệ thống trong CTĐT ngành Việt Nam học và hoàn thiện hệ thống giáo trình, tài liệu tham khảo cho giảng viên và sinh viên là điều cần thiết và cấp bách.

Với nhu cầu của người dạy và người học ngành Việt Nam học trong nước cũng như nước ngoài hiện nay, chúng ta nên có kế hoạch và lộ trình cụ thể cho việc biên soạn giáo trình các môn học, trong đó có môn VHVN; khuyến khích giảng viên thành lập nhóm biên soạn; đầu tư thời gian, kinh phí,... Khi đã có bộ giáo trình được biên soạn có hệ thống, phù hợp với đối tượng học, chắc chắn người dạy và người học nước ngoài sẽ có một cái nhìn khác, một cảm nhận khác về VHVN và sẽ tránh được tình trạng giảng dạy VHVN theo một cách rất “tùy nghi” như hiện nay. Môn VHVN dần dần sẽ có vị trí xứng đáng trong CTĐT ngành Việt Nam học ở Việt Nam nói chung và ở Hàn Quốc nói riêng. Đó là mong muốn, là tâm huyết của những giảng viên đang giảng dạy VHVN cho sinh viên nước ngoài - những người mang trách nhiệm lớn lao là đi truyền trao tiếng Việt và văn hóa Việt Nam đến bè bạn năm châu.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ahn, Kyong Hwan (2019), *Việc biên dịch ra tiếng Hàn của văn học Việt Nam*, Báo Văn nghệ, 18/02/2019.
2. Xavier Darcos (1997), *Lịch sử Văn học Pháp*, Phan Quang Định dịch, NXB Văn hóa - Thông tin.

3. Phan Cự Đệ chủ biên (2005), *Văn học Việt Nam thế kỷ XX - Những vấn đề lịch sử và lý luận* (Tái bản lần thứ nhất), NXB Giáo Dục, Hà Nội.
4. Cao Huy Đình (1978), *Tìm hiểu tiến trình văn học dân gian Việt Nam*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội.
5. Đinh Gia Khánh, Bùi Duy Tân, Mai Cao Chương (1991), *Văn học Việt Nam thế kỷ thứ X - nửa đầu thế kỷ thứ XVIII*, tập 1, NXB Đại học và Trung học Chuyên nghiệp, Hà Nội.
6. Nguyễn Lộc (1976), *Văn học Việt Nam nửa cuối thế kỷ XVIII - nửa đầu thế kỷ XIX*, tập 1, NXB ĐH và THCN, Hà Nội.
7. Nguyễn Quang Ngọc (chủ biên) (2003), *Tiến trình lịch sử Việt Nam*, NXB Giáo Dục.
8. Lê Trí Viễn (1987), *Đặc điểm lịch sử văn học Việt Nam*, NXB Đại học và THCN, Hà Nội.
9. Lê Trí Viễn (1996), *Đặc trưng văn học trung đại Việt Nam*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội.
10. Lê Trí Viễn (2005), *Tổng quan văn chương Việt Nam*, Trung tâm Đào tạo Từ xa, Đại học Huế, NXB Giáo Dục.

(Nguồn: Kỷ yếu Hội thảo Quốc tế *Những vấn đề giảng dạy tiếng Việt và nghiên cứu Việt Nam trong thế giới ngày nay*, 2 Tập, NXB.Đại học Quốc gia TP.HCM, 2019)